

# **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO**

## **MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

NGÀNH ĐÀO TẠO: Sư phạm Ngữ văn

Mã ngành: 7140217

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 592/QĐ-ĐHTT ngày 19/6/2024  
của Trường Đại học Tân Trào)*

### **1. Mục tiêu đào tạo (kí hiệu MT)**

- Mục tiêu chung:

Mục tiêu của Chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm Ngữ văn là đào tạo giáo viên Ngữ văn, cán bộ nghiên cứu, chuyên viên phụ trách chuyên môn tại các cơ sở giáo dục, nghiên cứu tại các cơ quan văn hóa. Người học sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức chuyên sâu về khoa học ngữ văn và kỹ năng thực hành nghề nghiệp; có khả năng tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo trong lĩnh vực dạy học Ngữ văn; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc, tự thích ứng để học tập suốt đời; có ý thức phục vụ cộng đồng.

- Mục tiêu cụ thể:

MT1. Vận dụng kiến thức về lí luận chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, ngoại ngữ và công nghệ thông tin cơ bản vào hoạt động nghề nghiệp;

MT2. Vận dụng kiến thức về lí luận dạy học, tâm lí học, giáo dục học vào dạy học Ngữ văn và giáo dục học sinh phổ thông;

MT3. Hiểu và vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tế chuyên sâu về lĩnh vực Ngữ văn để làm việc ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu;

MT4. Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp để tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; sử dụng hiệu quả kỹ năng ngôn ngữ, giao tiếp sư phạm để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực giảng dạy và các hoạt động giáo dục;

MT5. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự chịu trách nhiệm, năng động và sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc, có ý thức phục vụ nhân dân.

### **2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (kí hiệu CDR)**

Sau khi tốt nghiệp ngành Đại học Sư phạm Ngữ văn, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

| <b>Mã CDR</b>       | <b>Nội dung CDR</b>   |
|---------------------|---|
| <b>VỀ KIẾN THỨC</b> |   |
| CDR 1               | <b>Vận dụng</b> những kiến thức cơ bản về lí luận chính trị, quốc phòng – an ninh, giáo dục thể chất để thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách |

| <b>Mã CDR</b>  | <b>Nội dung CDR</b>  |
|--|--|
|  | của Đảng, pháp luật của Nhà nước.  |
| CDR 2  | <b>Vận dụng</b> hiệu quả kiến thức về lí luận dạy học, tâm lí học, giáo dục học làm nền tảng để thực hiện các hoạt động dạy học Ngữ văn và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.   |
| CDR 3  | <b>Vận dụng</b> kiến thức về ngữ văn và khoa học xã hội để thực hiện giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông; nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học và học tập suốt đời.   |
| CDR 4  | <b>Lựa chọn</b> kiến thức khoa học giáo dục để tổ chức, quản lí, điều hành và đánh giá các hoạt động chuyên môn trong trường phổ thông.  |
| <b>Về kỹ năng</b>                                    |  |
| <b><i>Kỹ năng cứng</i></b>                           |  |
| CDR 5  | <b>Đánh giá</b> việc lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở trường phổ thông.   |
| CDR 6  | <b>Vận dụng</b> sáng tạo các kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong dạy học và nghiên cứu khoa học, giải quyết các vấn đề thực tiễn ở trường phổ thông.   |
| CDR 7  | <b>Phân tích</b> được các vấn đề nảy sinh trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục để xác định phương án giải quyết phù hợp.  |
| <b><i>Kỹ năng mềm</i></b>                            |  |
| CDR 8  | <b>Ứng dụng</b> các tri thức đã học vào giảng dạy, nghiên cứu, tổ chức các hoạt động trải nghiệm về khoa học ngữ văn ở trường phổ thông.   |
| CDR 9  | <b>Thực hiện</b> hiệu quả các kĩ năng giao tiếp sư phạm trong hoạt động nghề nghiệp.   |
| CDR 10   | <b>Sử dụng</b> tin học và ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn thông thường; đạt tối thiểu trình độ công nghệ thông tin cơ bản được quy định tại Thông tư 03/2014/TT- BT/TT; trình độ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của người Việt Nam (hoặc tương đương). |
| <b>Về thái độ, năng lực tự chủ, chịu trách nhiệm</b> |  |
| CDR 11   | <b>Tổ chức</b> việc hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; làm việc độc lập, làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm đối với nhóm về các vấn đề cần giải quyết; thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định của nhà giáo.        |
| CDR 12   | <b>Lập kế hoạch</b> phân công, quản lí các nguồn lực, tự định hướng để đưa ra và bảo vệ kết luận chuyên môn nhằm cải thiện hiệu quả các hoạt động liên quan đến lĩnh vực giáo dục.   |

#### **4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn tại các trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; giảng dạy ngôn ngữ, giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài; đảm nhận các công việc trong ngành giáo dục; cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến khoa học xã hội.

#### **5. Khả năng phát triển và nâng cao trình độ**

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ học, Phương pháp dạy học Văn, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài hoặc các chuyên ngành gần.